TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2026/QĐ - TA	*Lai Châu, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LAI CHÂU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:
Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Vân Anh
Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Nguyệt Ánh

Ngày 29 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/2026/QĐ-TA ngày 25 tháng 5 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Giàng A C (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày 01/01/1973; Giới tính: Nam; Số CCCD: 01073000664; Ngày cấp: 28/4/2021; Nơi cấp: Cục C06-BCA; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; Nơi cư trú: bản P, xã L, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Theo quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 15/10/2025 Giàng A C bị Công an xã L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy); Con ông Giàng A D (đã chết) và bà Thào Thị Ch, sinh năm 1943

Ngày 15/5/2026, Công an xã L ra quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng A C tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Trưởng Công an xã L, tỉnh Lai Châu. Người đại diện theo ủy quyền ông Vũ Văn Vĩnh – Phó trưởng Công an xã L, theo Giấy quỷ quyền số 341/GUQ-CAX ngày 29/5/2026 của Trưởng Công an xã L, tỉnh Lai Châu.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa án và diễn biến phiên họp thì nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

Về hành vi vi phạm của người bị đề nghị:

Giàng A C đang phải chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 286/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 của UBND xã L, tỉnh Lai Châu, theo quyết định thời gian quản lý của C là 01 năm. Vào trưa ngày 03/5/2025 C sử dụng ma túy loại Heroine bằng hình thức hít tại bãi đất trống gần chợ T, phường

P. Ngày 06/5/2026 Giàng A C bị Công an xã L, tỉnh Lai Châu yêu cầu test ma túy, cho kết quả dương tính, Công an xã L đã lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội đối với C và thông báo cho UBND xã biết về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C. Ngày 07/5/2026 Trạm y tế xã L trả lời kết quả xác định Giàng A C là người nghiện ma túy (heroine). Sau khi nhận thông báo của Công an xã L, UBND xã L đã ban hành quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Giàng A C (ngày 07/5/2026). Công an xã L thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho C và tuyên truyền, giải thích quyền, nghĩa vụ trách nhiệm đăng ký cai nghiện tự nguyện của người nghiện ma túy cho C theo quy định tại Điều 28 Nghị Định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đến ngày 15/5/2026, sau khi xác định C không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định, Công an xã L đã thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng A C, đồng thời lập biên bản xác nhận về việc gia đình C từ chối quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 15/5/2026, Công an xã L, tỉnh Lai Châu đã giao ban hành văn bản số 154/ĐN-CAP đề nghị xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng A C.

Tại phiên họp Đại diện cơ quan đề nghị có ý kiến: Giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng A C tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Giàng A C tại phiên họp thừa nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2015, năm 2025 bị UBND xã L Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Trong thời gian chấp hành quyết định này C vẫn sử dụng ma túy. Ngày 07/5/2026 sau khi được Trạm y tế xã L xác nhận C nghiện ma túy (loại heroine) và được Công an xã L tuyên truyền, vận động đăng ký cai nghiện tự nguyện C không đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện nào. C không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc Công an xã L thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng A C đảm bảo đúng của quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, Thông tư 03/2025/TTLT—BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Hồ sơ đảm bảo, đầy đủ. Phiên họp diễn ra đúng quy trình và tuân theo pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã L, tỉnh Lai Châu và xem xét đưa người bị đề nghị vào Cơ sở cai nghiện tỉnh Lai Châu với thời gian từ 14 đến 16 tháng.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, của người bị đề nghị, của kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

[1]. Về tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an xã L, tỉnh Lai Châu đối với người bị đề nghị là Giàng A C đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025, Điều 40, 41, 44, 45 của Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 14 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự.

[2] Về hành vi vi phạm: Tại phiên họp Giàng A C thừa nhận hành vi vi phạm của mình như biên bản lấy lời khai (ngày 06/5 và ngày 15/5/2026). Việc C thừa nhận bản thân nghiện ma túy phù hợp với phiếu kết quả tình trạng nghiện ma túy đối với Giàng A C ngày 07/5/2026 của Trạm Y tế xã L. Tuy nhiên, sau khi được Công an xã L giải thích về quyền, nghĩa vụ trách nhiệm đăng ký cai nghiện tự nguyện C lại không đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện nào, hành vi này là vi phạm khoản 1 Điều 28 của Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Nên ngày 15/5/2026 Công an xã L lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với C là đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, điều luật quy định: *"Người nghiện ma tuý không đăng ký cai nghiện tự nguyện"*.

Giàng A C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm nhưng vì bản thân là người nghiện ma túy không tự cai nghiện được.

Nên ngày 15/5/2026 Công an xã L thông báo lập hồ sơ đề nghị xem xét đưa C vào cơ cai nghiện bắt buộc là đúng đối tượng, đảm bảo thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm đ khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy năm 2021, điều luật quy định:

"*Điều 32. Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*

Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện;"

[3] Về nhân thân:

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi vi phạm, Giàng A C thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết tặng nặng: không có

Xét tình tiết giảm nhẹ, và nhân thân Giàng A C có 01 tiền sự, trên cơ sở tình trạng hiện nay của người bị đề nghị Giàng A C việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của Công an xã L, tỉnh Lai Châu và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp.Vì vậy, để giúp đỡ,

giáo dục Giàng A C có điều kiện cai nghiện thành công, rèn luyện để trở thành công dân khỏe mạnh, trở về tái hòa nhập cộng đồng tốt hơn dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ vào Điều 6, khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, các Điều 105, 107, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Điều 3, 5, 23, 24, 25, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40, 41, 44, 45 của Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Căn cứ Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ khoản 14 Điều 20 Nghị định số 184/2025/NĐ-CP của Chính Phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh trật tự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng A C tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 tháng kể từ ngày 15/5/2026 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

3. Giàng A C có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định; Trưởng Công an xã L, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã L, tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- UBND xã L;
- Trưởng Công an xã L;
- Công an xã L, tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 1 - Lai Châu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh